

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2025/DS-ST

Ngày: 29-9-2025

V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bình.

2. Ông Nguyễn Văn Lên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Dung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Tây Ninh.

Trong các ngày 25 và 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 32/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; theo Q đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 47/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2025/QĐST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2025 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 10/2025/QĐST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1981;

- Bị đơn: Ông Ngô Tứ T1, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/4/2025 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Văn T trình bày:

Ngày 14/3/2025, ông Ngô Tứ T1 có mượn của ông Lê Văn T số tiền 350.000.000 đồng để đáo nợ ngân hàng, hạn 01 tháng trả; nhưng đến nay ông T1 không trả nợ. Nay ông T yêu cầu Tòa án buộc ông T1 trả 350.000.000 đồng; không yêu cầu trả lãi.

Bị đơn ông Ngô Tứ T1 đã được Tòa án thông báo các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt và không có văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tòa án đã tiến hành mở các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn ông T1 vắng mặt nên vụ án không hòa giải được.

Tại phiên tòa, ông T giữ nguyên yêu cầu ông T1 trả nợ 350.000.000 đồng; không yêu cầu trả lãi. Bị đơn ông T1 vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Lê Văn T yêu cầu Ngô Tứ T1 trả nợ theo Biên nhận ngày 14/4/2025. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tố tụng là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Tây Ninh theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Nguyên đơn ông T yêu cầu bị đơn ông T1 trả tiền nợ gốc; không yêu cầu trả lãi. Ông T1 không có yêu cầu phản tố. Căn cứ khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án chỉ xem xét đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và giải quyết hậu quả theo quy định pháp luật.

[3] Bị đơn ông Ngô Tứ T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ theo Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Về yêu cầu trả nợ gốc: Theo Biên nhận tiền ngày 14/3/2025 thì có căn cứ xác định ông Lê Văn T có cho ông Ngô Tứ T1 vay số tiền 350.000.000 đồng; thời hạn vay 01 tháng (từ ngày 14/3/2025 đến ngày 14/4/2025); không thỏa thuận lãi suất vay. Như vậy, hợp đồng vay tài sản được xác lập theo ý chí tự nguyện của các bên, mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật; không trái đạo đức xã hội và hình thức phù hợp với quy định tại Điều 119, Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên hợp đồng có hiệu lực pháp luật và phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên kể từ thời điểm giao kết. Cho nên ông T yêu cầu ông T1 trả nợ gốc 350.000.000 đồng là có căn cứ pháp luật.

[5] Về trả nợ lãi: Ông T không yêu cầu ông T1 trả lãi của số tiền 350.000.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Như đã phân tích trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T đối với ông T1.

[7] Về án phí: Ông T1 chịu án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho ông T tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 3 Điều 26, 35, 39, 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn T đối với ông Ngô Tứ T1 về yêu cầu trả nợ vay theo Biên nhận ngày 14/3/2025.

Buộc ông Ngô Tứ T1 phải trả cho ông Lê Văn T số tiền 350.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí sơ thẩm:

Buộc ông Ngô Tứ T1 phải nộp tiền án phí sơ thẩm là 17.500.000 đồng.

Hoàn trả cho ông Lê Văn T tiền tạm ứng án phí là 8.750.000 đồng, theo Biên lai thu số 0000274 ngày 09/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

4. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV8-Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh/P.THADS KV8-Tây Ninh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phương